

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ RIỀNG
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **18/2017/DS-ST**

Ngày: 22/9/2017

V/v “*Tr/c Hợp đồng dịch vụ*”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ RIỀNG, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Phán

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hồ Việt Trung
2. Ông Phạm Văn Khuyển

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hòa – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa:* Bà Lê Thị Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Riềng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 56/2017/TLST-DS ngày 05/7/2017 về việc “*Tranh chấp hợp đồng dịch vụ*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2017/QĐXXST-DS ngày 08/9/2017 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Đinh Quang V (tên gọi khác: Đinh Việt H), sinh năm 1987, Địa chỉ: Đội 2, thôn 3, xã 4, thị xã 5, tỉnh Bình Phước;

- Bị đơn: Ông Võ Ngọc C, sinh năm: 1954; bà Trần Thị L (tên gọi khác: Thủy), sinh năm 1967, cùng địa chỉ: thôn I, xã II, huyện III, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** *Theo đơn khởi kiện ngày 06/7/2016 và bản tự khai của Nguyên đơn anh Đinh Quang V trình bày:***

Vào ngày 20/4/2016 anh Đinh Quang V (sau đây được gọi là anh V) có nhận làm thuê cho ông Võ Ngọc C và bà Trần Thị L (sau đây được gọi là ông C, bà L) công việc vá sảm lốp ô tô tại Garage Thành Đạt, thuộc thôn I, xã II, huyện III, tỉnh Bình Phước. Tiền công lao động hai bên thỏa thuận là 6.000.000đ (Sáu triệu đồng)/1 tháng, nuôi ăn cơm bữa trưa, nhưng không lập thành hợp đồng. Anh V làm việc được 07 (bảy) ngày thì xin nghỉ lo công việc gia đình đến hết ngày 01/5/2016 đi làm L và yêu cầu ông C, bà L thanh toán tiền công tháng 4/2016 nhưng không được, nên anh V nghỉ làm luôn.

Nay anh V khởi kiện yêu cầu ông C, bà L phải thanh toán tiền công lao động cho anh số tiền 1.400.000đ (Một triệu bốn trăm nghìn đồng) theo hợp đồng thỏa thuận.

** Bản tự khai ngày 25/8/2017 Bị đơn ông C, bà L thống nhất trình bày:*

Anh V nhiều lần làm thuê công việc vá săm lốp ô tô cho ông C, bà L tại Garage Thành Đạt, nhưng anh V chỉ làm thời gian ngắn L nghỉ, có lần làm lâu nhất cũng chỉ khoảng 02 tháng. Do thấy anh V là người làm quen việc, hoàn cảnh gia đình L khó khăn nên vào ngày 20/4/2016 ông C, bà L có điện thoại kêu anh V đến làm. Hai bên thỏa thuận bằng miệng về tiền công lao động theo tháng là 6.000.000đ (Sáu triệu đồng)/1tháng, nuôi ăn cơm bữa trưa. Anh V làm việc được 07 (bảy) ngày thì nghỉ và yêu cầu ông C, bà L thanh toán tiền công lao động. Do anh V tự ý nghỉ việc mà không làm hết tháng, nên ông C, bà L không đồng ý trả tiền công.

Nay anh V khởi kiện yêu cầu ông C, bà L phải trả số tiền công lao động là 1.400.000 đồng, ông C, bà L chấp nhận yêu cầu của anh V.

** Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Riềng:*

- *Về tố tụng:* Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Do anh V, ông C và bà L đã có đơn xin giải quyết vắng mặt, nên áp dụng khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự để giải quyết vắng mặt nguyên đơn và bị đơn trong vụ án.

- *Về hướng giải quyết vụ án:* Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Đinh Quang V.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về tố tụng:*

- Đây là vụ án dân sự do nguyên đơn anh Đinh Quang V làm đơn khởi kiện yêu cầu ông Võ Ngọc C và bà Trần Thị L thực hiện nghĩa vụ thanh toán tiền công lao động là 1.400.000 đồng của hợp đồng dịch vụ ngày 20/4/2016. Do nơi thực hiện hợp đồng tại Garage Thành Đạt, thuộc thôn I, xã II, huyện III, tỉnh Bình Phước. Theo quy định tại khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, điểm g khoản 1 Điều 40 Bộ luật Tố tụng dân sự, nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước;

- Thời điểm xảy ra tranh chấp hợp đồng tính từ ngày 01/5/2016 ông C và bà L không thanh toán tiền công lao động, đến ngày nộp đơn khởi kiện 16/8/2016 là còn trong thời hiệu khởi kiện theo quy định tại Điều 427 của Bộ luật dân sự năm 2005;

- Việc nguyên đơn anh Đinh Quang V và bị đơn ông Võ Ngọc C, bà Trần Thị L cùng làm đơn xin giải quyết vắng mặt. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung vụ án:

Theo Hợp đồng dịch vụ ngày 20/4/2016 giữa nguyên đơn anh Đinh Quang V và bị đơn ông Võ Ngọc C, bà Trần Thị L được các bên đương sự thừa nhận trong Biên bản lấy lời khai tại Hội trường thôn I, xã II, huyện III, tỉnh Bình Phước ngày 11/5/2016 thể hiện việc năm 2016 ông C và bà L có giao kết hợp đồng dịch vụ với anh V là có thật, các bên thỏa thuận bằng miệng về tiền công lao động theo tháng là 6.000.000đ (Sáu triệu đồng)/1 tháng, nuôi ăn cơm bữa trưa. Anh V làm việc được 07 (bảy) ngày thì nghỉ. Tuy nhiên, bên thuê công lao động là ông C và bà L chưa thực hiện nghĩa vụ trả tiền công lao động cho anh V là đúng.

[3] Xét lời khai của các đương sự:

Theo đơn khởi kiện của nguyên đơn, lời trình bày của nguyên đơn và bị đơn đều thừa nhận việc bị đơn chưa thanh toán tiền công lao động cho nguyên đơn số tiền là 1.400.000 đồng của 07 (Bảy) ngày công lao động. Nay ông C, bà L đồng ý trả cho anh V số tiền 1.400.000 đồng là phù hợp với các chứng cứ nêu trên. Xét thấy, đây là sự tự nguyện của đương sự, nên cần ghi nhận.

[4] Án phí dân sự sơ thẩm:

Do chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Đinh Quang V, nên cần tuyên buộc bị đơn ông Võ Ngọc C, bà Trần Thị L phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Nguyên đơn anh Đinh Quang V không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, điểm g khoản 1 Điều 40, Điều 147, khoản 1 Điều 228 và Điều 266 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 688 của Bộ luật dân sự năm 2015; các Điều 388, 401, 427, 518, 520 và 524 của Bộ luật dân sự năm 2005.

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Đinh Quang V

1. Buộc bị đơn ông Võ Ngọc C, bà Trần Thị L có nghĩa vụ thanh toán cho anh Đinh Quang V số tiền 1.400.000đ (Một triệu bốn trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án không thi hành, thì còn phải chịu lãi suất đối với số tiền chưa thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì các đương sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7

và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

2. Án phí dân sự sơ thẩm:

- Bị đơn ông Võ Ngọc C, bà Trần Thị L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng).

- Nguyên đơn anh Đinh Quang V không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho anh Đinh Quang V số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 025924 ngày 05/7/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước.

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Phú Riềng;
- Chi cục THADS huyện Phú Riềng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

NGUYỄN VĂN PHÁN